

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN KIỂM TOÁN – Mã ngành 7340302

Thời gian đào tạo: 4 năm

Số tín chỉ: 129 tín chỉ

Mục tiêu đào tạo

Chương trình đào tạo cử nhân ngành kiểm toán đảm bảo có năng lực về: Kiến thức chuyên sâu về kế toán, kiểm toán và dịch vụ đảm bảo, phân tích hoạt động tài chính trong doanh nghiệp và quản trị trong tổ chức; kỹ năng sử dụng công cụ quản lý trong tổ chức và khả năng xác định, giải quyết vấn đề quản trị lĩnh vực tài chính, kiểm soát trong một tổ chức; có ý thức tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và có năng lực tự học tập bổ sung kiến thức đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

Chuẩn đầu ra

Nhóm CDR	Chi tiết
CDR – Kiến thức	Hiểu và vận dụng các kiến thức, kỹ thuật, kỹ năng và công cụ tiên tiến trong lĩnh vực kế toán – kiểm toán;
	Áp dụng các kiến thức khoa học xã hội để lĩnh hội chuyên môn, giải quyết các tình huống trong quản lý công việc;
	Vận dụng kiến thức công nghệ thông tin trong lĩnh vực kiểm toán
	Vận dụng kiến thức để lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong thực hiện công tác kiểm toán nội bộ, kiểm toán độc lập và dịch vụ đảm bảo cho khách hàng
	Vận dụng các kiến thức cơ bản trong quản lý, điều hành trong hoạt động kiểm toán và dịch vụ đảm bảo
	Có kiến thức căn bản về kiểm toán và vận dụng quá trình kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán hoạt động đơn vị
	Có kiến thức về kiểm soát nội bộ trong đơn vị và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ và môi trường kinh doanh trong đơn vị.
	Vận dụng các chuẩn mực kế toán – kiểm toán, các quy định về đạo đức nghề nghiệp trong giải quyết các tình huống kiểm toán (trong đơn vị, đơn vị khác) và dịch vụ đảm bảo cho đơn vị khách hàng
CDR – Kỹ năng	Có khả năng phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực kiểm toán;
	Có kỹ năng dẫn dắt, hướng dẫn người khác thực hiện của công việc do mình quản lý, tư vấn thuộc ngành kế toán - kiểm toán
	Có kỹ năng phản biện, phê phán và đưa ra các biện pháp xử lý khác nhau trong lĩnh vực kế toán - kiểm toán
	Có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả của các thành viên trong nhóm
	Có khả năng viết, thuyết trình, sử dụng các công cụ biểu đồ, hình ảnh cho việc trao đổi thông tin, kiến thức ngành kiểm toán; có khả năng tìm kiếm và sử dụng các tài liệu chuyên môn, các chuẩn mực ngành nghề và các quy định pháp lý khác phục vụ cho công việc;

Nhóm CDR	Chi tiết
	Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.
	Có kỹ năng lập, đọc hiểu, phân tích báo cáo tài chính trong đơn vị để hiểu được tình hình tài chính và kinh doanh trong đơn vị
	Có kỹ năng phân tích và đánh giá công việc thực hiện kiểm toán; phân tích và tư vấn cho khách hàng sử dụng dịch vụ đảm bảo
	Có khả năng thực hiện các phần hành kiểm toán (trong kiểm toán báo cáo tài chính); ghi chép và phản ánh trong hồ sơ kiểm toán và thực hiện báo cáo kiểm toán;
CDR – Mức tự chủ và tự chịu trách nhiệm	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm theo nhóm; biết tự chịu trách nhiệm với kết quả làm việc của cá nhân và với nhóm.
	Có trách nhiệm trong hướng dẫn cũng như giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ đặt ra.
	Có hiểu biết về những ảnh hưởng, tác động công việc thực hiện tới xã hội và các bên liên quan; Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp cao, tôn trọng niềm tin các bên liên quan
	Có ý thức về đảm bảo chất lượng theo chính sách quản lý chất lượng công việc, quản lý các nguồn lực và liên tục cải tiến trong công tác; Có ý thức không ngừng học hỏi và trau dồi nghề nghiệp, có khả năng tự định hướng để phát triển sự nghiệp

Những lợi ích nổi bật khi theo học chương trình

Chương trình cử nhân kiểm toán mang lại cho người học nhiều cơ hội:

- Có thể làm việc trong các doanh nghiệp, các tổ chức (kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ,...);
- Học tiếp chương trình sau đại học trong và ngoài nước do chương trình có tính hội nhập quốc tế và được nhiều trường đại học quốc tế chấp nhận.
- Được miễn một số môn học khi theo học các chương trình CPA quốc tế (như ACCA, CPA Úc,...)

Cơ hội việc làm

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm các vị trí công tác sau:

- Trợ lý kiểm toán, kiểm toán viên (đã có kinh nghiệm làm việc) trong các công ty kiểm toán độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ, cơ quan kiểm toán nhà nước.
- Kế toán viên tại các doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các loại hình công ty khác, ban quản lý dự án,...
- Kế toán tổng hợp ở các doanh nghiệp và các tổ chức khác.
- Có khả năng đảm nhiệm vị trí kế toán trưởng hoặc có khả năng chuyển đổi để làm các công việc khác trong doanh nghiệp và các tổ chức khác (khi có kinh nghiệm thực tiễn).
- Nhân viên phân tích tài chính trong các doanh nghiệp và các tổ chức khác.
- Nhân viên kế toán quản trị trong các doanh nghiệp và các tổ chức khác.

- Giáo viên giảng dạy các môn học kế toán, kiểm toán tại các trường cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề.
- Nghiên cứu viên thuộc lĩnh vực kế toán, kiểm toán, kiểm soát ở các viện nghiên cứu, các trung tâm, các cơ quan nghiên cứu của các bộ, ngành, các trường đại học và cao đẳng.
- Có khả năng chuyển đổi để làm các công việc khác trong các doanh nghiệp và tổ chức khác.

Chương trình học

STT	Mã HP	Học phần	Số tín chỉ
1. Kiến thức giáo dục đại cương			31
1	8211001	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin1	2
2	8211002	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin 2	3
3	8211004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
4	8211003	Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam	3
5	8210011	Tiếng Anh 1	4
6	8210012	Tiếng Anh 2	3
7	8210014	Giáo dục thể chất	2
8	8210015	Giáo dục quốc phòng	5
9	8210001	Toán cao cấp 1	2
10	8210002	Toán cao cấp2	2
11	8210004	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	2
12	8203001	Nhập môn tin học	3
13	8211005	Pháp luật đại cương	2
14	8207028	Quản trị học	3
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			98
2.1. Kiến thức cơ sở ngành			21
15	8207056	Kinh tế vi mô	3
16	8207057	Kinh tế vĩ mô	2
17	8208030	Tài chính-tiền tệ	2
18	8207006	Nguyên lý thống kê kinh tế	3
19	8211006	Luật kinh tế	2
20	8208019	Phương pháp tối ưu trong kinh tế	3
21	8208027	Quản lý tài chính	3
22	8208018	Nguyên lý kế toán	3
2.2. Kiến thức ngành			44

STT	Mã HP	Học phần	Số tín chỉ
2.2.1. Kiến thức ngành bắt buộc			38
23	8208003	Kế toán doanh nghiệp	3
24	8208008	Kế toán quốc tế	2
25	8208007	Kế toán quản trị chi phí	2
26	8208014	Kiểm toán căn bản	3
27	8208022	Hệ thống thông tin kế toán	2
28	8208054	Tiếng Anh chuyên ngành kiểm toán	3
29	8208043	Phân tích hoạt động kinh doanh	3
30	8208036	Thuế và hệ thống thuế Việt Nam	3
31	8207008	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2
32	8202005	Kinh tế lượng	2
33	8203063	Tin học ứng dụng trong tài chính kế toán	2
34	8208063	Kiểm soát quản lý	2
35	8207022	Quản lý nhân lực	3
36	8208028	Tài chính doanh nghiệp	3
37	8208052	Thực hành kế toán doanh nghiệp	3
2.2.2. Kiến thức ngành tự chọn (Chọn 6 TC)			6
38	8208047	Đạo đức nghề nghiệp kế toán - kiểm toán (*)	2
39	8207011	Hành vi tổ chức (*)	2
40	8208051	Phân tích báo cáo tài chính (*)	2
41	8207036	Thương mại điện tử (*)	2
42	8208029	Tài chính quốc tế (0*)	2
43	8208019	Phân tích thẩm định dự án (0*)	2
44	8208023	Kế toán các ngành kinh doanh đặc biệt (0*)	2
45	8208041	Tiếng Anh chuyên ngành kế toán - kiểm toán nâng cao (0*)	2
2.3 Kiến thức chuyên ngành			19
2.3.1. Kiến thức chuyên ngành bắt buộc			13
46	8208050	Kiểm toán hoạt động	3
47	8208064	Kiểm toán tài chính 1	3
48	8208065	Kiểm toán tài chính 2	3
49	8208034	Thực hành kiểm toán báo cáo tài chính	4
2.3.2. Kiến thức chuyên ngành tự chọn (chọn 6 TC)			6
50	8208046	Chuyên đề (kế toán, kiểm toán) (*)	2

STT	Mã HP	Học phần	Số tín chỉ
51	8208012	Kiểm toán nội bộ (*)	2
52	8208005	Kế toán ngân hàng (*)	2
53	8208067	Kiểm soát nội bộ (0*)	2
54	8208027	Quản trị chiến lược (0*)	2
55	8207050	Quản trị rủi ro (*0)	2
2.4	8208040	Thực tập tốt nghiệp	4
2.5	8208042	Thi thực hành tốt nghiệp	2
2.6	8208041	Khoá luận tốt nghiệp	8
		Cộng	129